

Số: 10 /2022/QĐST-HNGĐ

Cao Lãnh, ngày 04 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 91/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2022, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh **Võ Văn T**, sinh năm 1993

Địa chỉ: Ấp 1, xã N, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

2. Chị **Nguyễn Thị Diễm T1**, sinh năm 1992

Địa chỉ: Tổ 6, Ấp 1, xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Anh T và chị T1 kết hôn vào năm 2014, có đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp ngày 21/3/2014. Hiện nay, vợ chồng không còn hòa hợp, tình cảm không thể hàn gắn được do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng đã ly thân từ năm 2016 cho đến nay, nhiều lần hán gắn tình cảm nhưng không thành. Nay, yêu cầu Tòa án giải quyết cho công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Võ Văn T và chị Nguyễn Thị Diễm T1

[2]. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Võ Thái K, sinh ngày 30/9/2014, hiện đang sống chung với chị T1. Anh T và chị T1 thống nhất thỏa thuận như sau:

Chị Nguyễn Thị Diễm T1 là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Võ Thái K, sinh ngày 30/9/2014, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3]. Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung, thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Trong quá trình sống chung vợ chồng không có nợ ai và cũng không cho ai vay nợ.

[5]. Về lệ phí: Anh T và chị T1 đồng ý mỗi người nộp 150.000 đồng tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

Xét thấy, sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên được Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự theo quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Võ Văn T và chị Nguyễn Thị Diễm T1 thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Anh T và chị T1 thỏa thuận như sau:

Chị Nguyễn Thị Diễm T1 là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Võ Thái K, sinh ngày 30/9/2014, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Võ Văn T có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm là mỗi người phải nộp là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) anh T và chị T1 tự nguyện nộp và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) mà anh T và chị T1 đã nộp theo biên lai số 0007287 ngày 21 tháng 02 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND HCL;
- CCTHADS HCL;
- UBND xã nơi cấp giấy ĐKKH;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Võ Thị Kim Hoa